

KẾ HOẠCH DẠY HỌC ĐỊA LÝ THCS 2019-2020
ĐỊA LÝ 9
CẢ NĂM: 37 tuần (56 tiết)
HỌC KÌ I: 19 tuần (38 tiết)
HỌC KÌ II: 18 tuần (18 tiết)

HỌC KÌ I: 19 tuần (38 tiết)

Tuần	Tiết	Tên bài dạy	Điều chỉnh giảm tải theo CV 5842 ngày 1/9/2011–BGD - ĐT
1	1	Cộng đồng các dân tộc Việt Nam.	
	2	Dân số và gia tăng dân số.	
2	3	Phân bố dân cư và các loại hình quần cư.	
	4	Lao động và làm việc. Chất lượng cuộc sống.	
3	5	Thực hành: Phân tích và so sánh tháp dân số năm 1989 và năm 1999.	
	6	Sự phát triển nền kinh tế Việt Nam.	Không dạy mục I: Nền kinh tế nước ta trước thời kỳ đổi mới.
4	7	Chủ đề: Nông nghiệp Việt Nam	
	8	Gồm các Tiết 7,8 Tiết 7: Các nhân tố ảnh hưởng tới sự phát triển và phân bố nông nghiệp. Tiết 8: Sự phát triển và phân bố nông nghiệp.	
5	9	Sự phát triển và phân bố sản xuất lâm nghiệp, thủy sản.	Câu hỏi 3 phần câu hỏi và bài tập: Thay đổi câu hỏi thành vẽ biểu đồ hình cột.
	10	Thực hành: Vẽ và phân tích biểu đồ về sự thay đổi cơ cấu diện tích gieo trồng phân theo các loại cây, sự tăng trưởng đàn gia súc gia cầm.	
6	11	Chủ đề: Công nghiệp Việt Nam	
	12	Gồm các Tiết 11,12: Tiết 11: nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp. Tiết 12: Sự phát triển và phân bố công nghiệp.	Tiết 12: -Không dạy mục II, Phần 3: -Không yêu cầu HS trả lời câu hỏi 3 phần câu hỏi và bài tập.
7	13	Vai trò, đặc điểm phát triển và phân bố	

		của dịch vụ.	
	14	Giao thông, vận tải và bưu chính viễn thông.	
8	15	Thương mại và du lịch.	
	16	Thực hành: Vẽ biểu đồ về thay đổi cơ cấu kinh tế.	
9	17	Ôn tập (từ bài 1-16).	
	18	Kiểm tra viết 1 tiết.	
10	19	Vùng trung du và miền núi Bắc Bộ.	
	20	Vùng trung du và miền núi Bắc Bộ(tiếp).	
11	21	Vùng trung du và miền núi Bắc Bộ (tiếp	
	22	Thực hành: Đọc bản đồ, phân tích và đánh giá ảnh hưởng của tài nguyên khoáng sản đối với sự phát triển công nghiệp ở Trung du và miền núi Bắc Bộ.	
12	23	Vùng Đồng bằng Sông Hồng.	
	24	Vùng Đồng bằng Sông Hồng (tiếp theo).	
13	25	Vùng Đồng bằng Sông Hồng (tiếp theo).	
	26	Thực hành: Vẽ và phân tích biểu đồ mối quan hệ giữa dân số, sản lượng lương thực và bình quân lương thực theo đầu người.	
14	27	Vùng Bắc Trung Bộ.	
	28	Vùng Bắc Trung Bộ (tiếp theo).	
15	29	Vùng Bắc Trung Bộ (tiếp theo).	
	30	Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ	
16	31	Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ (tiếp).	
	32	Thực hành: Kinh tế biển của Bắc Trung Bộ và Duyên hải Nam Trung Bộ	
17	33	Vùng Tây nguyên	
	34	Vùng Tây nguyên (tiếp theo).	
18	35	Vùng Tây nguyên (tiếp theo)	
	36	Thực hành: So sánh tình hình sản xuất cây công nghiệp lâu năm ở Trung du và Miền núi Bắc Bộ với Tây nguyên.	
19	37	Ôn tập học kỳ I.	

	38	Kiểm tra học kỳ I.	

HỌC KÌ II: 18 TUẦN (18 TIẾT)

Tuần	Tiết	Tên bài dạy	Điều chỉnh giảm tải theo CV 5842 ngày 1/9/2011–BGD - ĐT
20	39	Vùng Đông Nam Bộ.	
21	40	Vùng Đông Nam Bộ (tiếp theo).	
22	41	Vùng Đông Nam Bộ (tiếp theo).	
23	42	Thực hành: Phân tích một số ngành công nghiệp trọng điểm ở Đông Nam Bộ.	
24	43	Vùng Đồng bằng sông Cửu Long.	
25	44	Vùng Đồng bằng sông Cửu Long.	
26	45	Thực hành: Vẽ và phân tích biểu đồ về tình hình sản xuất của ngành thủy sản ĐBSCL.	
27	46	Ôn tập (từ bài 31 - 37).	
28	47	Kiểm tra viết 1 tiết.	
29	48	Chủ đề: Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên, môi trường biển - đảo. Gồm các tiết 48,49,50:	
30	49	tiết 48: Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, đảo.	
31	50	tiết 49: Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, đảo (tiếp theo). tiết 50: Thực hành: Đánh giá tiềm năng kinh tế của các đảo ven bờ và tìm hiểu về ngành công nghiệp dầu khí	
32	51	Chủ đề: Địa lý TP BẢO LỘC (Gồm các tiết 51,52 Tiết 51: Địa lý TP BẢO LỘC Mục 1: vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ sự phân chia hành chính	
33	52	Mục 2: ĐKTN và TNTN Tiết 52: Địa lý TP BẢO LỘC Mục 3.4.5.6	
34	53	Địa lý tỉnh LÂM ĐỒNG	
35	54		

		Địa lý tỉnh LÂM ĐỒNG	
36	55	Ôn tập học kỳ II.	
37	56	Kiểm tra học kỳ II.	

, tháng 08 năm 2019

DUYỆT BGH

TỔ TRƯỞNG

NHÓM GVBM